

Bản án số: 179/2020/HSST

Ngày: 16/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Bà Nguyễn Kim Lê.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thanh Bình - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 176/2020/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2020/QĐXXST- HS ngày 03/7/2020 đối với bị cáo:

H, sinh năm 1995, tại Lào Cai; Nơi ĐKKHKT: xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở: Số 46C B, phường C, quận H, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: L (Đã chết); Con bà: S; Vợ: O; Bị cáo có 01 con sinh năm 2015; Tiền án tiền sự: Không. Danh bản, chỉ bản số 230 do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Cầu Giấy lập ngày 26/3/2020. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2020. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh H1, sinh năm: 1988. Vắng mặt.

HKTT: 86 Đ, Y, H2, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 10/3/2020, Tổ công tác Cảnh sát cơ động phối hợp với Công an phường Yên Hòa thuộc Công an quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ tại ngã tư Trung Kính - Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện xe taxi BKS: 30E-885.66 do anh H (sinh năm: 1978, HKTT: 86 Đ, Y, H2, Hà Nội) điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Thời điểm kiểm tra trong xe có H đang ngồi ghế phụ, tổ công tác đã phát hiện thu giữ trong túi trong áo khoác của H: 01 (Một) coóng thủy tinh chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, H khai nhận tinh thể màu trắng trên là ma túy tổng hợp của H mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa đối tượng về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của H: 01 (Một) chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, sim số 036.319.5260; thu giữ của H 01 xe ô tô nhãn hiệu Nissan Sunny, BKS: 30E – 885.66.

Kết luận giám định số 2166/KLGD-PC09 ngày 19/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 coóng thủy tinh là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,200 gam.

Tại cơ quan công an, H khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy tổng hợp nên khoảng ngày 07/3/2020, H sử dụng tài khoản facebook “H” lên mạng xã hội tìm mua ma túy thì thấy có tài khoản rao bán ma túy (H không nhớ tên tài khoản của người này). H liên hệ và hỏi mua của người này 300.000 đồng tiền ma túy đá và bảo mang đến trước số 46C B - H để giao dịch. Một lúc sau, có nhân viên xe ôm công nghệ đến và gọi điện cho H bảo xuống nhận hàng và thanh toán số tiền 335.000 đồng. Sau khi trả tiền và nhận 01 gói hàng, H mang lên phòng ở 46C B mở gói hàng ra thì thấy có 01 bát giấy bên trong 01 gói vỏ bao thuốc có 01 túi nilon chứa ma túy đá, H bỏ ma túy ra coóng thủy tinh sử dụng một ít, số còn lại trong coóng H cất vào túi áo khoác bò. Đến khoảng 22h30’ ngày 10/3/2020, Nam (bạn xã hội của H) gọi điện rủ đến khu vực phố Phạm Văn Bạch - Cầu Giấy chơi, H nhờ Nam đặt hộ xe taxi. Sau đó, xe taxi BKS: 30E-885.66 đến đón, H cầm áo khoác bò bên trong túi áo còn 01 coóng thủy tinh chứa ma túy đá lên ngồi trên ghế phụ xe taxi. Khi đi đến ngã tư Trung Kính - Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, Cầu Giấy thì bị lực lượng công an dừng xe kiểm tra, thu giữ tang vật như đã nêu trên. Việc H cất giấu ma túy trong túi áo khoác, H không nói cho lái xe taxi là anh H biết.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại số 46C B, phường C, quận H, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của H cho kết quả dương tính với que thử.

Lời khai của H phù hợp với lời khai của anh H, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Đối với anh H: Việc H tàng trữ ma túy trong người, anh H không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng bán cho H ma túy, do H không biết thông tin lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh.

Đối với chiếc xe ô tô Nisan Sunny BKS: 30E - 885.66, SK: RN3BABN17GDV49693, SM: HR15929960D thu giữ của H. Tra cứu biển kiểm sát chủ sở hữu mang tên H1 (sinh năm: 1988, HKTT: 86 Đ, Y, H2, Hà Nội) là em trai H. H khai H1 thuê H chạy xe taxi. Anh H1 khai phù hợp với lời khai của anh H. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe ô tô trên cho anh H1. Sau khi nhận lại tài sản, anh H1 không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, sim số 036.319.5260 xác định là tài sản của H sử dụng để đăng nhập vào tài khoản Facebook để mua ma túy.

Cáo trạng số 190/CT - VKSCG ngày 23/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo H, xử phạt bị cáo H mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về tang vật áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo H;

Về dân sự: Cơ quan công an đã trả lại chiếc xe ô tô Nisan Sunny BKS: 30E - 885.66 cho anh H1. Sau khi nhận lại tài sản, anh H1 không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không giải quyết.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo H trình bày lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 10/3/2020, Tổ công tác Cảnh sát cơ động phối hợp với Công an phường Yên Hòa thuộc Công an quận Cầu Giấy làm nhiệm vụ tại ngã tư Trung Kính - Mạc Thái Tổ, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện H có hành vi tàng trữ trái phép 0,200 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là một người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, mà lại có hành vi vi phạm có liên quan đến ma túy.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về tang vật: Áp dụng Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo H;

- Tịch thu của bị cáo H 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, sim số 036.319.5260 do có liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Về dân sự: Việc Cơ quan điều tra - Công an quận Cầu Giấy trả lại chiếc xe xe ô tô Nisan Sunny BKS: 30E - 885.66, SK: RN3BABN17GDV49693, SM: HR15929960D cho anh H1 là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **H** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s, khoản 1 của Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **H 20 (Hai mươi) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo H;

- Tịch thu của bị cáo H 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, sim số 036.319.5260 do có liên quan đến hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 203/GN/THA-CA ngày 24/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội)

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng